TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày 07- 5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Sơn;

Bà Đinh Thu Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh ngày 16/12/1998 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D và bà Quách Thị D; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/01/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (có mặt)

- *Người làm chứng*:

+ NLC1. (vắng mặt)

+ NLC2. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 23/01/2018 Tổ công tác Công an thành phố Tam Điệp phối hợp với Công an phường Nam Sơn tuần tra phát hiện bên phải quốc lộ 1A theo hướng Thanh Hóa – Ninh Bình thấy Bùi Văn D có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình cơ quan Công an kiểm tra, Bùi Văn D đã khai nhận là người sử dụng ma túy và tự móc trong túi quần bên trái phía trước ra một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, ở vị trí kẽ giữa vỏ túi nilon bọc bao thuốc lá và vỏ bao thuốc lá có một túi nilon màu trắng, bên trong túi có chất tinh thể mầu trắng. D khai nhận đó là ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân, Cơ quan Công an đã lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong của Bùi Văn D 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong không có điếu thuốc nào, ở kẽ giữa vỏ túi nilon bọc bao thuốc lá và vỏ bao thuốc lá có một túi nilon màu trắng, bên trong túi có chứa chất tinh thể mầu trắng, 01 điện thoại di động màu xanh tím than, bên trong có 1 sim Viettel.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp tiến hành mở niêm phong cân chất tinh thể màu trắng thu giữ của Bùi Văn D có khối lượng là 0,34 gam, ký hiệu M gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 33/KLGĐ-PC54-MT ngày 24/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: "Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng kí hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,3185 gam là ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine có số thứ tự 67, thuộc bản danh mục II, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ".

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTPTĐ ngày 29/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 25/01/2018. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh tím than. Tịch thu tiêu hủy: 0,2230 gam Methamphetamine; toàn bộ phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì giấy, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ túi nilon màu trắng bọc bao thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0984933096 (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp). Bùi Văn D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, NLC1, NLC2 trình bày: Khoảng 09 giờ 30 phút

ngày 23/01/2018 thấy D lấy ở bên trong túi quần bên trái phía trước 01 bao thuốc lá Thăng Long, ở vị trí kẽ giữa vỏ túi nilon bọc bao thuốc lá và vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng, trong túi nilon có chất tinh thể màu trắng, sau đó công an đã thu giữ và kiểm tra bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo thuộc hộ nghèo nhưng đã từ chối được trợ giúp pháp lý. Bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt; đối với sim điện thoại có số thuê bao 0984933096 của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy; bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 33/KLGĐ-PC54-MT ngày 24/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 23/01/2018 Bùi Văn D đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,3185 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Văn D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Bùi Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú (tự giác giao nộp gói ma túy cho Tổ công tác) đều là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự gì.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ nghèo. Mặt khác, bị cáo tàng trữ ma túy trong người để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu MAXX, màu xanh tím than đã thu giữ của Bùi Văn D là công cụ Bùi Văn D sử dụng để liên lạc mua ma túy về sử dụng cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Về số Methamphetamine còn lại 0,2230 gam sau khi trích mẫu giám định là vật cấm lưu hành; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có: 01 vỏ phong bì giấy, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ túi nilon màu trắng bọc bao thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi nilon màu trắng; 01 sim điện thoại có số thuê bao 0984933096; 01 phong bì giấy dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Bùi Văn D đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bùi Văn D khai vào ngày 23/01/2018, D mua chịu của một nam thanh niên tên là T ở thị xã B, tỉnh Thanh Hóa với giá 200.000 đồng nhưng D không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ, nơi cư trú của nam thanh niên này. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của

người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra là đúng pháp luật.

[9] Tại phiên tòa, bị cáo D đã nộp đơn xin miễn án phí. Xét thấy: bị cáo D thuộc trường hợp cá nhân thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo. Bùi Văn D được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 25/01/2018).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu MAXX, màu xanh tím than.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,2230 gam Methamphetamine, 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu;

+ 01 phong bì giấy niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có: 01 vỏ phong bì giấy, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 vỏ túi nilon màu trắng bọc bao thuốc lá Thăng Long, 01 vỏ túi nilon màu trắng;

+ 01 sim điện thoại có số thuê bao 0984933096;

+ 01 phong bì giấy dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Bùi Văn D.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Văn D được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng